

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST

Ngày 03-03-2021

*V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Hải Yến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Mạnh Cường

Bà Phùng Thị Thanh Mai

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 12/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Vũ Ngọc L, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn N L B, xã N H, huyện T H, tỉnh Thái Bình.

**Bị đơn:** Anh Fabian Ng , sinh năm 1997; Địa chỉ: Leipziger Strasse 8, 04860 Torgau, Công hòa liên bang Đức.

(Chị L, anh Fabian Ng đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**1. Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Vũ Ngọc L trình bày: Chị và anh Fabian Ng tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại UBND huyện T H, tỉnh Thái Bình vào ngày 29/01/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Việt Nam khoảng một tháng thì anh Fabian Ng về Đức sinh sống, còn chị tiếp tục sinh sống tại Việt Nam. Sau khi anh Fabian Ng về Đức, vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc với nhau nhưng sau đó do khoảng cách địa lý, vợ chồng không gặp được nhau và nhận thấy vợ chồng có nhiều điểm không hợp,

quan điểm và lối sống khác nhau nên cả hai không quan tâm đến nhau nữa. Hiện tại vợ chồng không còn liên lạc, anh Fabian Ng không về Việt Nam nữa nên cuộc sống hôn nhân thực tế của vợ chồng không còn tồn tại, vì vậy chị xin được ly hôn anh Fabian Ng.

Anh Fabian Ng trình bày văn bản gửi đến Tòa án: Về điều kiện, hoàn cảnh và thời gian anh chị đăng ký kết hôn đúng như chị L đã trình bày. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng nhau một thời gian và nhận thấy rằng vợ chồng không hợp nhau, trong cuộc sống tình cảm mỗi người mỗi khác, mâu thuẫn ngày một trầm trọng hơn, sau một thời gian dài vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị L xin ly hôn, anh Fabian Ng đồng ý.

2. Về con chung: Chị L và anh Fabian Ng đều xác nhận vợ chồng không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh Fabian Ng đều xác định anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vũ Ngọc L và anh Fabian Ng có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ nên không có sự tham gia của Đại diện Viện kiểm sát

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Fabian Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T H, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì anh Fabian Ng về Đức sinh sống, sau đó không quay lại Việt Nam, chị L cũng không sang Đức sinh sống, vì vậy tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, không còn quan tâm đến nhau. Chị L xin ly hôn, anh Fabian Ng đồng ý. Xét thấy, cuộc sống vợ chồng giữa chị L và anh Fabian thực tế không còn tồn tại vì hai người sống ở hai đất nước khác nhau, cả hai đều không có ý định chuyển đến sống cùng nhau, nếu tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, xử cho chị L được ly hôn anh Fabian Ng.

[2.2] Về con chung: Chị Vũ Ngọc L và anh Fabian Ng đều xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh Fabian không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Ngọc L được ly hôn anh Fabian Ng.
2. Về con chung và tài sản chung, nợ chung: Không có, không đặt ra giải quyết
3. Về án phí: Chị Vũ Ngọc L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp tại biên lai số 0009826 ngày 02/10/2020 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Bình sang thành án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Ngọc L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Anh Fabian Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- UBND tỉnh Thái Bình;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Hải Yến**